

Bản án số: 05/2018/HS-PT
Ngày 06-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Thành.

Các Thẩm phán: Ông Trương Thành Quang
Ông Nguyễn Văn Được.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Diệu là thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Chuốt – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2017/HSPT đối với bị cáo Huỳnh Văn S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Bị cáo có kháng cáo: **Huỳnh Văn S**, sinh năm 1985 tại Ninh Thuận; Nơi cư trú: Thôn L 2, xã C, huyện T, tỉnh Ninh Thuận; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn U và bà Nguyễn Thị Q; có vợ Trịnh Thị N và 03 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 05/8/2017 đến ngày 08/8/2017 thay thế biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo hiện đang tại ngoại (có mặt).

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Khánh, Luật sư Văn phòng luật sư Ngọc Khánh, Đoàn luật sư tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Bà Cao Thị C, sinh năm 1963, không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 05-8-2017, tổ công tác Đoàn Biên phòng Cà Ná phối hợp cùng Công an xã Cà Ná tiến hành kiểm tra trên phương tiện tàu đánh cá mang số hiệu NT-00024-TS đang neo đậu tại cảng Cà Ná mở rộng thuộc thôn L 1, xã C, huyện T do Huỳnh Văn S lái tàu thì phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ 01 bao xác rắn bên trong có chứa chất dẻo màu trắng, đường kính

06cm, dài 40cm và 17 gói nylon bên trong chứa chất dẻo màu trắng tổng trọng lượng 3,6kg nghi là chất nổ; 3,6m dây màu đen đường kính 0,5cm nghi là dây cháy chậm; 47 ống kim loại màu trắng đường kính 0,5cm, dài 03cm nghi là kíp nổ (trong đó 05 ống có gắn 05 đoạn dây màu đen dài 05cm nghi là dây cháy chậm) và 01 điện thoại di động hiệu Viettel màu xanh-đen; lập biên bản tạm giao phương tiện NT-00024-TS cho bà Cao Thị C là chủ phương tiện trông coi, bảo quản.

Quá trình điều tra làm rõ: Tàu cá mang số hiệu NT-00024-TS do bà Cao Thị C làm chủ, bà C giao lại tàu cá trên cho con rể là Huỳnh Văn S quản lý, sử dụng đánh bắt cá. Vào giữa tháng 7 năm 2017, S khai có liên lạc với anh Lê Thành T, sinh 1980 ở L 1, xã C mua 3,7kg thuốc nổ, sau đó liên hệ với người phụ nữ tên thường gọi Năm Chàng (chưa rõ họ tên, địa chỉ cư trú) mua 48 kíp nổ vỏ nhôm số 8 và khoảng 04m dây cháy chậm. S chia nhỏ 03kg chất nổ thành 18 cục nhỏ có kích thước và trọng lượng bằng nhau bên ngoài quấn giấy và dây nylon, số thuốc nổ còn lại 0,7kg S để nguyên rồi cắt 06 đoạn dây cháy chậm kích thước 05cm/đoạn gắn vào 06 kíp nổ vỏ nhôm số 8 để sử dụng cho việc đánh bắt cá. Lúc 10 giờ ngày 05-8-2017, S điều khiển tàu cá nêu trên cùng 06 thuyền viên đến tại vùng biển gần Đảo Lao Câu thuộc tỉnh Bình Thuận dùng 01 cục thuốc nổ (trong số 18 cục), 01 kíp nổ có gắn 05cm dây cháy chậm đánh bắt được khoảng 100kg cá, đến 12 giờ cùng ngày S cùng các thuyền viên điều khiển tàu cá về lại cảng cá Cà Ná mở rộng thì bị Đồn Biên phòng Cà Ná đến kiểm tra, sợ bị bắt nên S đem số thuốc nổ, kíp nổ và dây cháy chậm còn lại vứt xuống biển để tẩu tán nhưng bị Đồn Biên phòng Cà Ná phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, tạm giữ người cùng tang vật, phương tiện.

Tại Kết luận giám định số: 2695/C54B ngày 07-8-2017 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Chất dạng dẻo màu trắng đục gửi giám định là thuốc nổ nhũ tương, thuốc nổ nhũ tương là loại thuốc nổ công nghiệp thường được dùng để phá đá, mở đường,...; ống kim loại màu trắng là kíp nổ đốt số 8 vỏ nhôm, dùng để kích nổ các loại thuốc nổ; dây màu đen là dây cháy chậm, dùng để chuyền lửa gây nổ kíp nổ để kích nổ thuốc nổ.

Ngày 18-8-2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra quyết định trả tàu cá mang số hiệu NT-00024-TS cho bà Cao Thị C; trả điện thoại di động hiệu Viettel màu xanh-đen cho Huỳnh Văn S.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 27/2017/HSST ngày 10 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện T quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 232; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng khấu trừ cho bị cáo 03 (ba) ngày đã bị tạm giữ trước đó (từ ngày 05/8/2017 đến ngày 08/8/2017).

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và bảo quyền kháng cáo.

Ngày 20/11/2017, bị cáo Huỳnh Văn S kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận:

- Về hình thức đơn kháng cáo: đúng hình thức và trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

- Về nội dung kháng cáo: Bản án sơ thẩm đã áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo S như: thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; ông nội và bác ruột là người có công với cách mạng; bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; trình độ văn hóa không biết chữ nên nhận thức có phần hạn chế, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 09 (chín) tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự là không nặng. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo S cung cấp Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn đề ngày 19/11/2017, nhưng đây không phải là tình tiết giảm nhẹ mới. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Do công tác quản lý của nhà nước có thẩm quyền về chất nổ lỏng lẻo nên bị cáo đã mua được chất nổ đánh cá và chỉ mới sử dụng một lần tại địa phận tỉnh Bình Thuận thì bị bắt. Xét động cơ, mục đích là muốn đánh bắt cá hiệu quả nhằm tăng thu nhập. Bị cáo có nhân thân tốt, thật thà khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh khó khăn. Đề nghị, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Huỳnh Văn S kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể: Khoảng hơn 12 giờ 15 phút ngày 05/8/2017 tại cảng Cà Ná mở rộng thuộc thôn L 1, xã C, huyện T, bị cáo Huỳnh Văn S bị bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 3,6 kg thuốc nổ nhũ tương; 3,6 mét dây cháy chậm và 47 kíp nổ trên tàu cá mang số hiệu NT-00024-TS. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 232 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo S như: thành khẩn khai báo, thể hiện thái độ ăn năn hối cải; ông nội và bác ruột là người có công với cách mạng; bị cáo không có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội; trình độ văn hóa không biết chữ nên nhận thức có phần hạn chế, xử phạt bị cáo Huỳnh Văn S 09 (chín) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 232 của Bộ luật hình sự là đúng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và có phần đã chiều cố. Tại giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo S nộp Đơn xin xác nhận hoàn cảnh khó khăn đề ngày 19/11/2017, nhưng xét đây không phải là tình tiết

giảm nhẹ mới. Do đó, Hội đồng xét xử thấy không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn S và lời bào chữa của luật sư về việc xin hưởng án treo là không có căn cứ để chấp nhận, nên giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

[4] Bị cáo Huỳnh Văn S phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Văn S, giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Văn S phạm tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 232; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Văn S 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng khấu trừ cho bị cáo thời gian đã bị tạm giữ trước đó từ ngày 05/8/2017 đến ngày 08/8/2017.

[2] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Huỳnh Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn) án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện T;
- TAND huyện huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Bị cáo;
- PV 27 Công an tỉnh Ninh Thuận;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Phòng KTNV- THA; Tổ HCTP;
- Lưu án văn, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Thành